

Số: **303/2020/QĐST-HNGĐ**

Quận Hai Bà Trưng, ngày 21 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149; Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 452/2020/TLST - VHNGĐ ngày 23/7/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Vũ Thùy T**; sinh năm 1985; ĐKKHKT và nơi ở: P1720 tòa 09 P, phường O, quận I, thành phố HN.

- **Anh Lê Quốc Văn H**; sinh năm 1982; ĐKKHKT và nơi ở P1720 tòa 09 P, phường O, quận I, thành phố HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Vũ Thùy T và anh Lê Quốc Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 14/02/2014 tại UBND xã U, huyện Y, HN. Trước khi kết hôn cả hai đều chưa có vợ, có chồng. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống tại địa chỉ P1720 tòa 09 P, phường O, quận I, thành phố HN. Đến năm 2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách, quan điểm sống không hợp nhau, dẫn đến hai bên thường nảy sinh những bất đồng không thể hàn gắn được. Nay chị Vũ Thùy T và anh Lê Quốc Văn H cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn.

Ngày 13/8/2020, Toà án đã tiến hành hoà giải nhưng chị T và anh H không đồng ý về đoàn tụ, hai bên thuận tình ly hôn và đã thoả thuận với nhau về các nội dung: tài sản, vay nợ, nuôi con và nghĩa vụ chịu lệ phí giải quyết việc dân sự như được ghi nhận tại Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản lập ngày 13/8/2020.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của chị Vũ Thùy T và anh Lê Quốc Văn H được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản lập ngày 13/8/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Vũ Thùy T và anh Lê Quốc Văn H cùng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Vũ Thùy T và anh Lê Quốc Văn H cùng xác nhận có hai con chung là Lê Vũ Huyền C, sinh ngày: 02/8/2014 và Lê Vũ Minh K, sinh ngày: 05/10/2015, hiện nay sức khỏe hai con chung bình thường và phát triển tốt, khi ly hôn, hai bên thỏa thuận chị T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu K còn anh H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu C kể từ khi ly hôn cho đến khi hai con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác về quyền nuôi con.

- Anh H, chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vũ Thùy T và anh Lê Quốc Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

1.3. Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Chị Vũ Thùy T và anh Lê Quốc Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

1.4. Về vay nợ chung: Chị Vũ Thùy T và anh Lê Quốc Văn H xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Anh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền 300.000

đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí anh H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003794 ngày 23/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- UBND xã U, huyện Y TP. HN (số 21/2014 quyền 01 ngày 14/02/2014);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lương Thị Thu Hà